

**Bản án số: 63/2022/HSST**

**Ngày: 26/5/2022**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Minh Hoàng Vương.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Phú Minh Thông**.

2. Bà **Nguyễn Thị Hiếu**.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Minh Anh – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân:** Ông Nguyễn Nhật Tân - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Quận 1.

Ngày 26 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 383/2022/QĐXXST-HS ngày 6 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Bửu L (Linh). Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không, sinh ngày: 26/01/1985. Tại: Cần Thơ. Hộ khẩu thường trú: Mã hóa. Chỗ ở hiện nay: Không nơi cư trú nhất định. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 04/12. Nghề nghiệp: Không. Cha: Nguyễn Bửu T, sinh năm: 1961, họ tên mẹ: Lê Thị M, sinh năm: 1961. Gia đình bị cáo có 03 người con, bị cáo là con nhỏ nhất. Vợ, con: Không

Tiền án: 04 tiền án

Ngày 12/10/2007, bị Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo bản án số 178/2007/HSST, chấp hành xong hình phạt tù tha về ngày 09/5/2010, chưa được xóa án tích.

Ngày 16/01/2012, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, theo bản án số 19/2012/HSST, chấp hành xong hình phạt tù tha về ngày 15/6/2015, chưa được xóa án tích.

Ngày 20/5/2016, Tòa án nhân dân Thành phố Cần Thơ xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (tài sản bị chiếm đoạt 1.540.000 đồng, theo bản án số 62/2016/HSPT), chấp hành xong hình phạt tù tha về ngày 17/10/2017, chưa được xóa án tích.

Ngày 24/9/2019, bị Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (tài sản bị chiếm đoạt 1.600.000 đồng, theo

bản án số 156/2019/HS-ST), chấp hành xong hình phạt tù tha về ngày 28/4/2021, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 09/02/2022 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Người bị hại:* Ông Huỳnh Văn P, sinh năm: 1992 - (vắng mặt);

Địa chỉ: Mã hóa.

*Người làm chứng:*

1/ Ông Trần Thanh L, - (vắng mặt).

Địa chỉ: Công an phường X, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Ông Huỳnh Tấn H - (vắng mặt).

Địa chỉ: Công an phường X, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Ông Trần Văn H, sinh năm: 1966 - (có mặt);

Địa chỉ: Mã hóa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 09/02/2022, Nguyễn Bửu L (L) điều khiển xe mô tô biển số 51M2-0389 chở Phạm Thị Thanh T lưu thông đến giao lộ Nguyễn Trãi – Nguyễn Cảnh Chân, phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1 thì phát hiện anh Huỳnh Văn P đang nằm ngất xỉu ở lòng đường bên cạnh xe mô tô Novou biển số 54K5-xxxx nên L dừng xe lại để Thảo ngồi ở trên xe rồi cùng người dân đưa anh P vào lề đường. Lúc này, L phát hiện trong túi quần anh P đang mặc có 01 chiếc điện thoại di động hiệu 13 Promax màu xanh nên nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản; L dùng tay phải lấy điện thoại di động bỏ vào túi áo khoác bên trái đang mặc rồi điều khiển xe chở T bỏ đi. Lúc này, anh Trần Văn H (là người dân) chứng kiến toàn bộ sự việc nên đuổi theo L đến giao lộ Trần Hưng Đạo – Đề Thám, phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1 thì cùng các anh Trần Thanh L, Lê Hữu Đ, Trinh K (là Công an Quận 1) bắt giữ L cùng vật chứng đưa về Công an phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, sau đó chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 xử lý theo thẩm quyền.

Theo Kết luận định giá tài sản số 33/KL-HĐĐGTS ngày 10/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự kết luận, 01 điện thoại di động hiệu 13 Promax, số seri: DNRZD3QRN6YK, trị giá 2.800.000 đồng (Bút lục 17).

Tại Bản cáo trạng số: 60/CT-VKSQ1 ngày 27/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đã truy tố bị cáo Nguyễn Bửu L (L) về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Bửu L về tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng năng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 04 tiền án chưa được xóa án tích, do các tiền án năm 2016, 2019 sử dụng các tiền án liên trước làm cơ sở định tội nên hành vi này của bị cáo thuộc trường hợp “Tái phạm”, được quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Do bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản thu đã thu hồi trả lại cho người bị hại và trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 nên đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Bữu L (L) 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến (ba) năm tù.

Xử lý vật chứng của vụ án và trách nhiệm dân sự:

Vật chứng vụ án:

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu 13 Promax, màu xanh, số imei: 355187489749849, đã trả lại cho bị hại là anh Huỳnh Văn P nên đề nghị không xem xét.

Tạm giữ của Nguyễn Bữu L (L):.

- Đối với 01 (một) áo dài tay, màu đen; 01 (một) quần ngắn, màu vàng, tất cả đã qua sử dụng, không còn giá trị sử dụng, bị cáo không có nhu cầu tiếp tục sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Honda gắn biển số 51M2-xxxx, số khung: HH-010xxx, số máy: FMG-00010xxx (qua giám định đã bị mài, đục, không xác định được số nguyên thủy). Qua xác minh, biển số 51M2-xxxx được cấp cho xe mô tô hiệu Honda màu xanh, số khung: HH-010xxx, số máy: FMG-00010xxx do bà Hấu Phương T (địa chỉ: Mã hóa), bà T đã xuất cảnh đi nước ngoài từ năm 2006 nên không ghi được lời khai. L khai mua xe mô tô của một đối tượng tên Nam (không rõ lai lịch) vào tháng 10/2021 và đã làm mất giấy tờ mua bán, giấy đăng ký xe. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu xe mô tô trên nhưng chưa có kết quả nên đề nghị giao cơ quan thi hành án có thẩm quyền tiếp tục đăng tin tìm chủ sở hữu trong thời hạn 01 năm (kể từ ngày cơ quan điều tra đăng tin lần đầu), hết thời hạn nêu trên không tìm được chủ sở hữu đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Bữu L (L) đã khai nhận hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh tụng gì và nói lời sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, người bị hại và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét, lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như các biên bản hoạt động điều tra, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, bản tường trình, biên bản bắt người phạm tội quả tang,... đã được chứng minh tại phiên tòa nên có căn cứ kết luận: Vào khoảng 08 giờ ngày 09/02/2022, tại giao lộ Nguyễn Trãi – Nguyễn Cảnh Chân, phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Nguyễn Bữu L có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu 13 Promax trị giá 2.800.000 đồng của anh Huỳnh Văn P, đã

phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Vì động cơ, mục đích muốn có tiền tiêu xài, bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm với thủ đoạn lợi dụng lúc bị hại gặp nạn để thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản. Vụ án không có đồng phạm, hành vi phạm tội của bị cáo xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Đồng thời, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an địa phương. Do đó cần xử lý nghiêm và có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với mức độ phạm tội nhằm giáo dục, cải tạo riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]. Về nhân thân, tiền án, tiền sự của bị cáo:

[4.1]. Về tiền sự: Không.

[4.2]. Về tiền án: Bị cáo 04 tiền án.

Ngày 12/10/2007, bị Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” (theo bản án số 178/2007/HSST), chấp hành xong hình phạt tù tha về ngày 09/5/2010, đến nay chưa được xóa án tích.

Ngày 16/01/2012, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” (theo bản án số 19/2012/HSST), chấp hành xong hình phạt tù tha về ngày 15/6/2015, đến nay chưa được xóa án tích.

Ngày 20/5/2016, Tòa án nhân dân Thành phố Cần Thơ xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (tài sản bị chiếm đoạt 1.540.000 đồng, theo bản án số 62/2016/HSPT), chấp hành xong hình phạt tù tha về ngày 17/10/2017, đến nay chưa được xóa án tích.

Ngày 24/9/2019, bị Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (tài sản bị chiếm đoạt 1.600.000 đồng, theo bản án số 156/2019/HS-ST), chấp hành xong hình phạt tù tha về ngày 28/4/2021, đến nay chưa được xóa án tích.

Do các tiền án năm 2016, 2019 sử dụng các tiền án liền trước làm cơ sở định tội nên hành vi phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “Tái phạm” theo quy định tại các điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan Điều tra và tại phiên Tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng”. Do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Xét, tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Ông Huỳnh Văn P là bị hại trong vụ án đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu về bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Đối với Phạm Thị Thanh T, qua điều tra xác định Thảo không biết việc L chiếm đoạt điện thoại của ông P nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra không xử lý T là có căn cứ.

[9]. Xử lý vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 (một) áo dài tay, màu đen; 01 (một) quần ngắn, màu vàng tất cả đã qua sử dụng, không còn giá trị sử dụng, bị cáo không có nhu cầu tiếp tục sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Honda gắn biển số 51M2-xxxx, số khung: HH-010xxx, số máy: FMG-00010xxx (qua giám định đã bị mài, đục, không xác định được số nguyên thủy). Qua xác minh, biển số 51M2-xxxx được cấp cho xe mô tô hiệu Honda màu xanh, số khung: HH-010xxx, số máy: FMG-00010xxx do bà Háu Phương T (địa chỉ: Mã hóa), bà T đã xuất cảnh đi nước ngoài từ năm 2006 nên không ghi được lời khai. L khai mua xe mô tô của một đối tượng tên Nam (không rõ lai lịch) vào tháng 10/2021 và đã làm mất giấy tờ mua bán, giấy đăng ký xe. Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu xe mô tô trên nhưng chưa có kết quả nên đề nghị giao cơ quan thi hành án có thẩm quyền tiếp tục đăng tin tìm chủ sở hữu trong thời hạn 01 năm (kể từ ngày cơ quan điều tra đăng tin lần đầu), hết thời hạn nêu trên không tìm được chủ sở hữu đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Bữu L (L) đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm h, s, khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Bữu L (L) 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/2/2022, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án. Thời hạn tạm giam là 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án ngày 26/5/2022.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo dài tay, màu đen; 01 (một) quần ngắn, màu vàng tất cả đã qua sử dụng, không còn giá trị sử dụng, bị cáo không có nhu cầu tiếp tục sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Honda gắn biển số 51M2-0389, số máy: HA-010539, số khung: FMG-00010539 (qua giám định đã bị mài, đục, không xác định được số nguyên thủy). Cơ quan Cảnh sát điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu xe mô tô trên nhưng chưa có kết quả nên đề nghị giao cơ quan thi hành án có thẩm quyền tiếp tục đăng tin tìm chủ sở hữu trong thời hạn 01 năm (kể từ ngày cơ quan điều tra đăng tin lần đầu), hết thời hạn nêu trên không tìm được chủ sở hữu đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 49/22-PNK ngày 21/02/2022 của Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp,

quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Nguyễn Bửu L (L) phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Bị cáo, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án. Đối với người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Áp dụng Điều 26 Luật thi hành án dân sự; trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND Quận 1, TP.HCM;
- Chi cục THADS Quận 1, TP.HCM;
- Công an Quận 1, TP.HCM;
- Phòng PC 53;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người làm chứng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Minh Hoàng Vương**

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Minh Hoàng Vương**